

Số: /BC-STC

Hà Nam, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm tháng 11 năm 2022
và kế hoạch triển khai công tác tháng 12 năm 2022**

Căn cứ Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường.

Sở Tài chính Hà Nam báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm tháng 11 năm 2022 và kế hoạch triển khai công tác tháng 12 năm 2022 như sau:

I. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 năm 2022

1. Trên cơ sở tham khảo số liệu do Cục Thống kê tỉnh Hà Nam điều tra, Sở Tài chính lập bảng chi tiết chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 năm 2022 như sau:

DVT: %

	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:		
	Kỳ gốc 2019	Tháng 11/2022 so với tháng 11/2021	Tháng 11/2022 so với tháng 10/2022
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG	109,87	103,44	103,53
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	113,61	107,38	107,17
<i>Trong đó:</i>			
Lương thực	110,07	100,82	100,50
Thực phẩm	115,15	109,69	109,48
Ăn uống ngoài gia đình	110,01	103,19	103,06
Đồ uống và thuốc lá	108,56	101,58	101,43
May mặc, giày dép và mũ nón	114,61	100,34	100,49
Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	106,37	103,38	102,97
Thiết bị và đồ dùng gia đình	101,96	100,00	100,00
Thuốc và dịch vụ y tế	108,56	101,58	101,43
Giao thông	113,68	103,43	105,58
Bưu chính viễn thông	97,25	99,92	99,88

	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:		
	Kỳ gốc 2019	Tháng 11/2022 so với tháng 11/2021	Tháng 11/2022 so với tháng 10/2022
Giáo dục	105,60	103,36	103,36
Văn hoá, giải trí và du lịch	101,20	101,73	101,73
Hàng hóa và dịch vụ khác	107,16	102,41	102,36
CHỈ SỐ GIÁ VÀNG	134,97	100,25	100,24
CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ	103,91	106,08	105,18

2. Phân tích chi tiết như sau:

- Chỉ số giá tiêu dùng các mặt hàng tháng 11/2022 tăng 3,53% so với tháng 10/2022, tăng 3,44% so với tháng 11 năm trước, trong đó:

+ Có 09 nhóm chỉ số tăng so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 7,17%; Đồ uống và thuốc lá tăng 1,43%; May mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,49%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 2,97%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 1,43%; Giao thông tăng 5,58%; Giáo dục tăng 3,36%; Văn hóa giải trí và du lịch tăng 1,73%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,36%.

+ 01 nhóm chỉ số giá ổn định so với tháng trước: Thiết bị và đồ dùng gia đình.

+ 01 nhóm chỉ số giảm so với tháng trước: Bru chính viên thông giảm 0,12%.

- Chỉ số giá vàng tăng 0,24% so với tháng trước.

- Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 5,18% so với tháng trước.

II. Diễn biến giá cả thị trường tháng 11 năm 2022

1. Giá lương thực thực phẩm: giá gạo tẻ thường dao động trong khoảng từ 13.000-13.500đ/kg; giá thóc tẻ thường từ 7.400đ/kg-7.700đ/kg; gạo tám thơm Hải Hậu dao động trong khoảng từ 17.000đ/kg-18.000đ/kg...

2. Giá các loại thực phẩm tươi sống

- Giá các loại thịt: Giá thịt lợn hơi dao động từ 65.000đ/kg đến 72.000đ/kg; thịt lợn thăn dao động từ 115.000đ/kg đến 135.000đ/kg; thịt lợn mông sấn từ 115.000-130.000đ/kg, giá thịt bò thăn dao động từ 240.000đ/kg đến 250.000đ/kg; gà ta còn sống loại 1kg/con giá từ 100.000đ/kg đến 110.000đ/kg; gà công nghiệp làm sẵn dao động từ 65.000đ/kg đến 75.000đ/kg...

- Giá một số loại thủy, hải sản: cá chép loại 0,5kg/con giá dao động từ 45.000 đ/kg đến 55.000 đ/kg; cá quả (cá lóc) loại 1 kg/con giá dao động từ 90.000 đ/kg đến 100.000 đ/kg, cá thu loại 1 kg giá từ 150.000 đ/kg-170.000đ/kg, tôm rảo, tôm nuôi nước ngọt loại 40 con/kg dao động từ 240.000 - 250.000 đồng/kg...

- Giá các loại rau củ quả: Cà chua: 15.000/kg -25.000đồng/kg; bắp cải 12.000 đồng - 20.000 đồng/cái, bí xanh 10.000 đồng/kg – 15.000 đồng/kg; ...

3. Giá một số mặt hàng đường, bia rượu, bánh kẹo, thuốc lá: đường RE giá dao động từ 22.000 đ/kg đến 23.000đ/kg; bia chai Hà Nội giá dao động từ 170.000 đ/két đến 180.000 đồng/két 24 chai; bia lon Hà Nội giá dao động từ 240.000 đ/thùng đến 250.000 đồng/thùng...

4. Giá xăng dầu: Trong tháng 11 năm 2022, giá xăng dầu điều chỉnh từ 15h00' ngày 01/11/2022 theo Văn bản số 6853/BCT-TTTN của Bộ Công thương; từ 15h00' ngày 11/11/2022 tại Văn bản số 7180/BCT-TTTN của Bộ Công thương và từ 15h00' ngày 21/11/2022 tại Văn bản số 7376/BCT-TTTN của Bộ Công thương. Hiện nay, Xăng RON 95-III có giá 24.250đ/lít; xăng E5 Ron 92-II có giá 23.120đ/lít; Dầu Đizen 0,05S-II có giá 25.290đ/lít.

5. Giá gas Petrolimex bán lẻ trên thị trường trong tháng 11/2022 tiếp tục giảm so với tháng trước: dao động từ 425.000 đồng đến 430.000 đồng mỗi bình dân dụng 12kg van ngang hoặc van đứng.

6. Giá phân bón tháng 11/2022: phân ure các loại khoảng 14.900 đồng/kg, kali khoảng 16.000 đồng/kg, DAP từ 21.500-27.000 đồng/kg...

7. Giá vàng: Giá vàng 99.99% dao động từ 5.240.000 đồng/chỉ đến 5.300.000 đồng/chỉ.

III. Công tác đã triển khai tháng 11 năm 2022

1. Công tác thẩm định giá đất cụ thể:

- Thẩm định hồ sơ, Phương án giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện các dự án tại thị xã Duy Tiên, huyện Kim Bảng, thành phố Phủ Lý.

- Thẩm định hồ sơ, Phương án giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm để thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Phủ Lý.

- Thẩm định hồ sơ, Phương án giá đất cụ thể để giao đất tái định cư trên địa bàn thành phố Phủ Lý và huyện Thanh Liêm.

- Thẩm định hồ sơ, Phương án giá đất cụ thể để bồi thường khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Phủ Lý, huyện Thanh Liêm.

2. Phối hợp với các ngành thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định.

3. Theo dõi sát diễn biến tình hình giá cả thị trường và thực hiện công tác báo cáo giá cả thị trường về UBND tỉnh và Cục quản lý giá - Bộ Tài chính.

IV. Kế hoạch triển khai công tác tháng 12 năm 2022

1. Tăng cường công tác tham mưu về giá đất đảm bảo sát với thị trường đối với các dự án theo quy định.

2. Phối hợp với các ngành thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định.

3. Tiếp tục theo dõi tình hình giá cả thị trường, kịp thời nắm bắt thông tin giá cả trên địa bàn tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác trọng tâm đã triển khai tháng 11 năm 2022 và kế hoạch triển khai công tác tháng 12 năm 2022. Sở Tài chính Hà Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT Sở Tài chính Hà Nam;
- Lưu: VT, GCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thư